

DỰ THẢO

Hải Dương, ngày tháng 6 năm 2023

## BÁO CÁO

### HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2018-2023 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM KỲ 2023-2028

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;  
Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;  
Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

Căn cứ vào Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 và quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Công ty;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt;

Căn cứ vào tình hình hoạt động SXKD, báo cáo tài chính đã được kiểm toán cùng các báo cáo khác liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty 05 năm (2018-2023).

Ban kiểm soát Công ty CPBB Hoàng Thạch xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) kết quả hoạt động Nhiệm kỳ 2018-2023 và phương hướng hoạt động Nhiệm kỳ 2023-2028 tại Công ty như sau:

#### **PHẦN I: HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2022**

##### **1. Các hoạt động của BKS:**

Năm 2022, Ban kiểm soát đã thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ theo đúng quyền hạn và nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ Công ty nhằm kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc.

Các hoạt động cụ thể như sau:

- Giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022; tình hình hoạt động của HĐQT và Ban Giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao;
- Thực hiện kiểm soát công tác tài chính kế toán, thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo sản xuất kinh doanh và tình hình quản lý công nợ;
- Giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản và nguồn vốn của Công ty;
- Tham dự đầy đủ các cuộc họp định kỳ và các cuộc họp mở rộng của HĐQT để từ đó nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty; thường xuyên phối

hợp, thảo luận trao đổi, đưa ra khuyến nghị, khuyến cáo đề cùng Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc hoàn thiện hơn trong công tác quản trị doanh nghiệp hướng đến mục tiêu hiệu quả cho Công ty, vì lợi ích cổ đông và người lao động;

- Giám sát và tham gia việc chuẩn bị Đại hội cổ đông thường niên của Công ty;
- Giám sát việc thực hiện công bố thông tin của Công ty theo quy định, xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi của các cổ đông;
- Và thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết ĐHCĐ.

## **2. Kết quả hoạt động kiểm soát năm 2022**

### **2.1. Đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT**

- Năm 2022, các thành viên HĐQT đã thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Các hoạt động cụ thể:

+ HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Các cuộc họp HĐQT đều được ghi thành biên bản và ban hành Nghị quyết để thực hiện.

+ HĐQT đã thực thi quyền hạn và nhiệm vụ với tinh thần trách nhiệm cao, vì lợi ích của Công ty và cổ đông; hoạt động của HĐQT luôn đảm bảo tính công khai, minh bạch, tập trung vào sản xuất kinh doanh và hướng đến mục tiêu hiệu quả.

+ HĐQT đã sâu sát chỉ đạo, giám sát Ban điều hành trong việc thực thi Nghị quyết, nhiệm vụ mà ĐHCĐ thông qua và đưa ra các giải pháp kịp thời, hữu hiệu giúp Công ty vượt qua khó khăn.

+ Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT được thông qua với sự nhất trí cao của các thành viên và được Ban Giám đốc triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời.

Nhận xét:

Qua việc xem xét các hoạt động của HĐQT, BKS xét thấy các hoạt động của HĐQT năm 2022 đã phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty; đã đáp ứng kịp thời yêu cầu của hoạt động SXKD của Công ty.

### **2.2. Đánh giá kết quả hoạt động của Ban Giám đốc:**

Trong năm 2022, Ban Giám đốc đã triển khai, thực hiện đầy đủ các Nghị quyết của HĐQT, Nghị quyết của ĐHCĐ và thực hiện nghiêm túc các quyền hạn, nghĩa vụ khác theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;

Trong quá trình điều hành, Ban Giám đốc đã có nhiều nỗ lực để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được an toàn và hiệu quả; luôn chủ động đưa ra các giải pháp hữu hiệu và đề xuất xin ý kiến HĐQT về các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT để hoạt động SXKD của Công ty đạt hiệu quả cao; luôn tích cực, nỗ lực trong công tác tiêu thụ để giữ vững và mở rộng thị trường, gia tăng sản lượng vô bao tiêu thụ.

Nhận xét:

Qua việc xem xét các hoạt động của Ban Giám đốc, BKS xét thấy Ban Giám đốc đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, bảo đảm an toàn trong hoạt động SXKD của Công ty, bảo toàn đồng vốn của các cổ đông; tích cực triển khai, thực hiện tốt Nghị quyết HĐQT, Nghị quyết ĐHĐCĐ.

### **2.3. Sự phối hợp giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị và Ban giám đốc:**

- HĐQT, Ban giám đốc và Ban kiểm soát đã thường xuyên duy trì được mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác giám sát, điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của cổ đông và tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

- HĐQT đã cung cấp đầy đủ, kịp thời các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cho Ban kiểm soát. Ban Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ giám sát, các phòng ban chuyên môn của Công ty cũng đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các tài liệu, hồ sơ, thông tin liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty khi được yêu cầu.

- BKS đã chủ động phối hợp với HĐQT, Ban Giám đốc trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, giám sát tình hình quản lý sử dụng vốn đầu tư của chủ sở hữu.

### **2.4. Thẩm định báo cáo tài chính, kết quả hoạt động SXKD năm 2022**

Năm 2022, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty diễn ra trong điều kiện bình thường, không có sự kiện tài chính nào bất thường xảy ra. Sau ngày kết thúc niên độ kế toán, cũng không có sự kiện tài chính bất thường nào xảy ra làm ảnh hưởng đến tình hình tài chính và hoạt động của Công ty.

Trên cơ sở Báo cáo tài chính năm 2022 đã được Công ty TNHH Kiểm toán An Việt thông qua ngày 02/3/2023. BKS đã soát xét, thẩm định và xác nhận rằng:

- Số liệu Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2022 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

- Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được lập phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

Dưới đây một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2022.

**Bảng cân đối kế toán:**

ĐVT: đồng

TÀI SẢN		31/12/2022	01/01/2022
<b>A</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>86.602.865.421</b>	<b>97.346.031.967</b>
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	10.003.427.665	7.889.943.491
II	Đầu tư tài chính ngắn hạn	12.000.000.000	14.000.000.000
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	34.789.856.099	42.029.069.225
IV	Hàng tồn kho	29.809.581.657	33.392.935.457
V	Tài sản ngắn hạn khác		34.083.794
<b>B</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>4.566.379.868</b>	<b>5.228.207.078</b>
I	Tài sản cố định	4.566.379.868	5.228.207.078
+	Nguyên giá	66.382.884.750	66.111.181.114
+	Giá trị hao mòn	(61.816.504.882)	(60.882.974.036)
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>91.169.245.289</b>	<b>102.574.239.045</b>
<b>NGUỒN VỐN</b>			
<b>C</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>15.024.531.801</b>	<b>24.376.885.161</b>
I	Nợ ngắn hạn	15.024.531.801	24.376.885.161
<b>D</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>76.144.713.488</b>	<b>78.197.353.884</b>
I	Vốn chủ sở hữu	76.144.713.488	78.197.353.884
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>91.169.245.289</b>	<b>102.574.239.045</b>

**Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh:**

ĐVT: đồng

TT	CHỈ TIÊU	Năm 2022	Năm 2021
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	148.072.274.834	148.855.212.982
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	4.110.000	8.440.000
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	148.068.164.834	148.846.772.982
4	Giá vốn hàng bán	140.859.168.504	140.732.144.496

5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	7.208.996.330	8.114.628.486
6	Doanh thu hoạt động tài chính	932.333.291	1.122.629.434
7	Chi phí hoạt động tài chính ( Chi phí lãi vay)	28.227.690	2.707.760
8	Chi phí bán hàng	903.390.653	1.021.737.210
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	6.988.885.920	5.990.396.979
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	220.825.358	2.222.415.971
11	Thu nhập khác	801.064.400	456.489.300
12	Chi phí khác	393.002	
13	Lợi nhuận khác	800.671.398	456.489.300
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	1.021.496.756	2.678.905.271
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	222.377.952	392.686.738
16	Lợi nhuận sau thuế TNDN	799.118.804	2.286.218.533

- Một số chỉ tiêu tài chính:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	31/12/2022	31/12/2021
<b>I</b>	<b>CƠ CẤU TÀI SẢN</b>			
1	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	94,99	94,90
2	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	5,01	5,10
<b>II</b>	<b>CƠ CẤU NGUỒN VỐN</b>			
1	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	16,48	23,77
2	Vốn CSH/Tổng nguồn vốn	%	83,52	76,23
<b>III</b>	<b>KHẢ NĂNG THANH TOÁN</b>			
1	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	3,78	2,62
2	Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	5,76	3,99
<b>IV</b>	<b>TỶ SUẤT LỢI NHUẬN</b>			
1	Tỷ suất LNST/Tổng tài sản ( ROA)	%	0,82	2,30
2	Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần ( ROS)	%	0,54	1,54
3	Tỷ suất LNST/Nguồn vốn CSH (ROE)	%	1,04	2,89

Tại ngày 31/12/2022, hệ số khả năng thanh toán nhanh là 3,78 lần và hệ số khả năng thanh toán hiện hành là 5,76 lần đều tăng so với cùng ngày năm 2021, điều này được hiểu Công ty đã nâng cao hơn khả năng thanh toán các khoản nợ khi đến

hạn, có tình hình tài chính lành mạnh, dòng tiền tạo ra đảm bảo đủ thanh toán các nghĩa vụ nợ và trả cổ tức cho cổ đông; Tỷ trọng vốn chủ sở hữu chiếm 83,52% so với tổng nguồn vốn, tăng so với cùng thời điểm năm 2021, điều này được hiệu doanh nghiệp đã từng bước tự chủ về dòng vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, dòng vốn của cổ đông được bảo toàn và phát triển.

Các tỷ suất sinh lời năm 2022 đều thấp hơn so với năm 2021 là do lợi nhuận sau thuế năm 2022 giảm 1,49 tỷ đồng ( giảm 65,05%) so với năm 2021.

Nguyên nhân chủ yếu do: Năm 2022 giá cả nguyên nhiên vật liệu sản xuất vỏ bao đều tăng, ngoài ra do yêu cầu chất lượng vỏ bao tại các thị trường vỏ bao ngày càng nghiêm ngặt dẫn đến làm tăng chi phí sản xuất vỏ bao.

**- Tình hình trích lập sử dụng các quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2021 theo Nghị quyết ĐHCĐ năm 2022:**

+ Trích Quỹ đầu tư phát triển	:	1.500.000.000,đ
+ Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	:	1.500.000.000,đ
+ Trả cổ tức 6%	:	1.228.759.200,đ
+ Trích quỹ khen thưởng điều hành	:	123.000.000,đ
<b>Tổng</b>	<b>:</b>	<b>4.351.759.200,đ</b>

Việc trích lập sử dụng các quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2021 của Công ty đã thực hiện theo đúng Nghị quyết ĐHCĐ năm 2022.

**2.4. Báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đã được Nghị quyết ĐHCĐ năm 2022 thông qua:**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2022	So với Nghị quyết ĐHCĐ 2022	
				Số liệu	Đạt tỷ lệ
1	Vỏ bao tiêu thụ	Tr Cái	26,74	27,00	99,03%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	149,80	147,00	101,90%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1,02	1,90	53,68%

**2.5. Dự kiến trả cổ tức năm 2022**

Theo Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2022, mức trả cổ tức cho các cổ đông là phần đầu không thấp hơn 5%.

Sau khi có văn bản thỏa thuận với cổ đông pháp nhân là Tổng Công ty Xi măng Việt Nam, HĐQT nhất trí trình Đại hội cổ đông mức trả cổ tức là 5% trên vốn điều lệ 20,48 tỷ đồng.

### **3. Về việc kiểm tra, xem xét các khiếu nại**

Từ sau Đại hội cổ đông thường niên ngày 20/5/2022 đến nay, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ đơn thư yêu cầu hay khiếu nại nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông về các vấn đề liên quan đến hoạt động quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.

### **4. Một số nhận xét và đánh giá hoạt động SXKD năm 2022:**

Năm 2022 là một năm Công ty gặp rất nhiều khó khăn và đầy thách thức, cụ thể như sau:

- Tình hình thế giới có nhiều bất ổn về kinh tế chính trị, hậu quả tiêu cực của Đại dịch Covid-19 để lại và tình hình chiến tranh giữa Nga – Ukraine đã làm cho giá nguyên nhiên vật liệu đầu vào đều tăng, đặc biệt là giá hạt nhựa.

- Sự suy thoái về kinh tế trong nước, sự lao dốc của thị trường bất động sản đã ảnh hưởng trực tiếp gây khó khăn cho ngành sản xuất xi măng; Tỷ trọng sử dụng xi măng rời, xi măng đóng bịch ngày càng gia tăng so với sản phẩm xi măng bao truyền thống; Tín dụng bị thắt chặt, lãi suất ngân hàng tăng cao, khách hàng gặp khó khăn, chậm thanh toán dẫn đến tăng rủi ro tài chính làm giảm hiệu quả sử dụng vốn lưu động.

Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn nhưng Ban điều hành Công ty đã rất nỗ lực tìm kiếm cơ hội SXKD để tạo công ăn việc làm, ổn định đời sống cho NLĐ; đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông. Trong năm 2022, Công ty đã chi trả cổ tức đầy đủ và kịp thời cho các cổ đông theo đúng Nghị quyết ĐHCĐ năm 2022 đề ra; tạo công ăn việc làm, đảm bảo thu nhập cho NLĐ, luôn quan tâm cải thiện điều kiện và môi trường làm việc, thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho NLĐ theo đúng quy định của pháp luật và quy chế của Công ty; trích lập các quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi, quỹ đầu tư phát triển, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đúng theo Nghị quyết Đại hội cổ đông đề ra.

#### **4.1. Về tình hình tài chính và kết quả kinh doanh.**

Năm 2022, doanh thu là 149,8 tỷ đồng/147 tỷ đồng đạt 101,9% so với chỉ tiêu kế hoạch, lợi nhuận trước thuế là 1,02 tỷ đồng/1,9 tỷ đồng đạt 53,68% so với chỉ tiêu kế hoạch.

Xét thấy, chỉ tiêu doanh thu vượt mức kế hoạch đặt ra nhưng lợi nhuận trước thuế lại không đạt là do: năm 2022 giá cả nguyên nhiên vật liệu đầu vào phục

vụ sản xuất kinh doanh đều tăng cao, bên cạnh đó do yêu cầu chất lượng vỏ bao tại các Công ty xi măng ngày càng cao làm cho chi phí sản xuất kinh doanh ngày càng tăng.

#### **4.2. Về tình hình công nợ:**

Trong năm 2022, Ban Giám đốc Công ty đã chủ động, tích cực trong việc thu hồi công nợ; đề ra các giải pháp thu hồi công nợ góp phần giảm đáng kể công nợ phải thu quá hạn so với cuối năm 2021. Tại ngày 31/12/2022, công nợ phải thu quá hạn giảm 9,1% so với công nợ phải thu quá hạn tại ngày 31/12/2021.

Về công tác quản lý công nợ, Công ty đã theo dõi chi tiết các khoản công nợ phải thu theo từng đối tượng khách hàng, theo từng Hợp đồng và phân loại tuổi nợ chi tiết. Công ty đã thực hiện phân tích nợ quá hạn, đánh giá để quyết định mức trích dự phòng phải thu khó đòi đối với các khách hàng có thời gian nợ quá hạn thanh toán tại thời điểm lập báo cáo tài chính năm 2022. Ban Giám đốc tin tưởng mức trích dự phòng phải thu khó đòi đến ngày lập báo cáo tài chính năm 2022 đủ bù đắp các khoản tổn thất nợ phải thu có thể xảy ra trong tương lai. Cuối năm 2022 khoản trích lập dự phòng giảm 29,35% so với cuối năm 2021.

Mặc dù số nợ quá hạn hiện tại đã giảm so với cuối năm 2021 nhưng đề nghị Công ty tiếp tục triển khai việc phân loại, đánh giá và định hướng thị trường, tập trung vào các thị trường có sản lượng ổn định, thanh toán tốt và bền vững; điều tiết hài hòa, hợp lý giữa sản lượng và dòng tiền nhằm giảm nợ phải thu đối với một số Công ty có khả năng thanh toán chưa tốt để tránh gia tăng các khoản nợ xấu, tạo gánh nặng tài chính gây khó khăn trong việc cân đối nguồn vốn sản xuất kinh doanh; bên cạnh đó đề nghị Công ty tích cực và có các giải pháp cụ thể để thu hồi công nợ quá hạn còn tồn đọng năm 2022.

#### **4.3. Về công tác mua sắm, xây dựng cơ bản**

- Công ty đã thực hiện việc mua các loại vật tư, phụ tùng theo đúng quy chế quản lý mua sắm cấp phát và sử dụng vật tư của công ty, vật tư mua về đảm bảo đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật, chất lượng với giá cả hợp lý, sát giá thị trường.

- Công tác mua sắm, xây dựng cơ bản đã đáp ứng kịp thời nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, góp phần tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả SXKD. Việc tổ chức mua sắm, xây dựng cơ bản được thực hiện theo đúng Quy chế và Điều lệ Công ty.



## **PHẦN II. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2018-2023**

### **1. Nhân sự của Ban kiểm soát:**

Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2018 bầu ra gồm 03 thành viên:

- |                           |            |
|---------------------------|------------|
| - Bà Bùi Thị Dung         | Trưởng Ban |
| - Bà Trần Thị Phương Dung | Ủy viên    |
| - Ông Đỗ Lưu Vinh         | Ủy viên    |

Các thành viên Ban kiểm soát đã luôn tích cực hoạt động và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao..

### **2. Nhận xét và đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh trong nhiệm kỳ 2018-2023:**

- Trong Nhiệm kỳ 2018-2023, ngành sản xuất vỏ bao xi măng truyền thống phải đối mặt với rất nhiều khó khăn và thách thức như:

- + Tỷ trọng sử dụng xi măng rời, xi măng bịch tăng cao, giảm sử dụng xi măng bao truyền thống tại các Công ty xi măng;
- + Bị ảnh hưởng tiêu cực của Đại dịch Covid-19 kéo dài từ đầu năm 2020 đến nền kinh tế thế giới nói chung, nền kinh tế Việt Nam nói riêng; Sự suy thoái về kinh tế trong nước đã ảnh hưởng trực tiếp gây khó khăn cho ngành sản xuất xi măng.
- + Tình hình thế giới có nhiều bất ổn về kinh tế, địa chính trị, ảnh hưởng của chiến tranh giữa Nga – Ukraina làm cho giá cả nguyên nhiên vật liệu đầu vào đều tăng mạnh.
- + Thị trường bất động sản suy thoái, ngành xi măng khó khăn đã làm giảm nhu cầu tiêu thụ vỏ bao xi măng.

- Ngay từ khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 tín nhiệm bầu chúng tôi vào Ban kiểm soát Nhiệm kỳ 2018-2023, chúng tôi đã rất vinh dự và ý thức được trách nhiệm của mình. Trong Nhiệm kỳ, Ban kiểm soát đã lập kế hoạch công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên. Ban kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc theo quy định tại Điều lệ và các Quy chế nội bộ phù hợp với quy định của Pháp luật. Không phụ lòng tin tưởng của các cổ đông, Ban kiểm soát chúng tôi đã nỗ lực hết mình để thực thi nhiệm vụ được giao. Quá trình đồng hành cùng HĐQT, Ban Giám đốc, chúng tôi đã vừa thực hiện chức năng kiểm tra giám sát vừa tiến hành phân tích, đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, chúng tôi

đã thường xuyên phối hợp, đưa ra khuyến nghị, đề xuất giải pháp để cùng HĐQT, Ban Giám đốc hoàn thiện hơn trong công tác quản trị doanh nghiệp, hướng đến mục tiêu hiệu quả cho Công ty, vì lợi ích cổ đông và người lao động. Trong quá trình đó, chúng tôi ghi nhận và đánh giá cao sự chuyên nghiệp, tính nghiêm túc, sát sao, sáng suốt của HĐQT trong việc xây dựng chiến lược, kế hoạch mục tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh để từ đó với tinh thần trách nhiệm cao, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm và sự sáng tạo trong vận dụng linh hoạt vào thực tiễn của Ban Giám đốc đã triển khai vào hoạt động sản xuất kinh doanh vừa bám sát mục tiêu của Nghị quyết Đại hội cổ đông, Nghị quyết HĐQT vừa phù hợp với thực tiễn của từng thời kỳ. Và tất nhiên không thể thiếu được sự lao động sáng tạo, ý thức trách nhiệm, tinh thần chấp hành kỷ luật của người lao động. Với sự phối hợp tổng hòa đó đã tạo ra được những kết quả sản xuất kinh doanh như các Quý cổ đông đã được thấy qua các báo cáo hàng năm trong Nhiệm kỳ. Và cụ thể hơn, chúng tôi có thể khái quát, đánh giá qua một số nội dung sau:

02  
VO  
PH  
01  
TH  
T.H

Năm	Vốn điều lệ		Doanh thu				Lợi nhuận trước thuế			Sản lượng vỏ bao tiêu thụ			Trả cổ tức		
	Số tiền ( Tỷ đồng)	Tăng trưởng	Thực hiện ( Tỷ đồng)	Kế hoạch ( Tỷ đồng)	Tỷ lệ hoàn thành	Thực hiện ( Tỷ đồng)	Kế hoạch ( Tỷ đồng)	Tỷ lệ hoàn thành	Thực hiện ( Tr cái)	Kế hoạch ( Tr cái)	Tỷ lệ hoàn thành	Thực hiện (%)	Kế hoạch (%)	Tỷ lệ hoàn thành	
2018	20,48	0%	256,09	268,00	95,55%	6,83	10,0	68,30%	44,40	48,0	92,50%	15%	16%	93,75%	
2019	20,48	0%	205,42	263,00	78,11%	5,35	7,50	71,33%	37,48	46,0	81,48%	12%	≥15%	80,00%	
2020	20,48	0%	148,54	207,00	71,76%	6,67	6,60	101,06%	28,05	37,5	74,80%	10%	≥12%	83,33%	
2021	20,48	0%	150,43	129,50	116,16%	2,68	1,80	148,89%	27,45	25,0	109,80%	6%	6%	100,00%	
2022	20,48	0%	149,80	147,00	101,90%	1,02	1,90	53,68%	26,74	27,0	99,04%	Dự kiến 5%	≥5%	100,00%	

- Vốn Điều lệ của Công ty trong nhiệm kỳ 2018-2023 được bảo toàn và sử dụng đúng mục đích cho hoạt động sản xuất kinh doanh và có hiệu quả.

- Doanh thu, lợi nhuận, sản lượng và bao tiêu thụ, tỷ lệ trả cổ tức: Công ty đã luôn cố gắng để hoàn thành chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông đề ra. Bên cạnh đó, Công ty đã luôn phấn đấu đảm bảo lợi ích của cổ đông, chi trả cổ tức cho các cổ đông được kịp thời; Các quỹ Công ty được trích lập theo Nghị quyết luôn ở mức hợp lý, phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Công ăn việc làm và thu nhập của người lao động được đảm bảo, các chế độ chính sách chăm lo NLĐ luôn được Công ty quan tâm và thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

- Công ty đã nộp đúng, đủ và kịp thời các khoản nộp Ngân sách nhà nước, không có khoản thuế, khoản bảo hiểm nào bị nợ đọng.

- Công ty luôn tích cực nâng cao chất lượng sản phẩm để giữ vững thị trường và bao hiện có và tích cực tìm kiếm thị trường mới để tạo công ăn việc làm cho NLĐ.

Ngoài ra, việc thực hiện chi trả thù lao HĐQT và BKS, chi trả tiền lương cho Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách được thực hiện theo đúng Nghị Quyết ĐHĐCĐ đặt ra và hạch toán đúng theo quy định hiện hành;

### **3. Nhận xét và đánh giá hoạt động của HĐQT và Ban Giám đốc Công ty**

Trong Nhiệm kỳ 2018-2023, HĐQT đã tổ chức đầy đủ các cuộc họp định kỳ theo đúng quy định của pháp luật. Các cuộc họp HĐQT đều được ghi thành biên bản và ban hành Nghị quyết để thực hiện. Qua soát xét, Ban kiểm soát chưa phát hiện xảy ra trường hợp nào vi phạm các quy định trong quản lý, điều hành đối với thành viên HĐQT, Ban Điều hành đối với các quy định liên quan tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Điều lệ Công ty, đặc biệt là việc quy định về trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi.

Trong Nhiệm kỳ 2018-2023, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ đơn thư yêu cầu hay khiếu nại nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông về các vấn đề liên quan đến hoạt động quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.

Thực hiện theo Công văn số 2819/Vicem – HĐTV ngày 25/12/2017 của Tổng Công ty Xi măng Việt Nam, Công ty đã từng bước thực hiện việc đăng ký Công ty đại chúng và đăng ký giao dịch cổ phiếu theo quy định Pháp luật hiện hành. Ngày 06/4/2020 Trung tâm lưu ký Việt Nam (VSD) đã cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 21/2020/GCNCP-VSD cho Công ty với mã chứng khoán là BBH. Ngày 06/5/2020, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội đã ra Quyết định số 194/QĐ-SGDHN chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty và đã ra thông báo về việc chính thức đưa cổ phiếu Công ty vào giao dịch trên thị trường Upcom, ngày giao dịch đầu tiên là ngày 14/5/2020.



